

PHIẾU ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 LỚP 5

MÔN: TIẾNG VIỆT

Câu 1: Xác định bộ phận chủ ngữ, vị ngữ trong câu sau:

“Người tù binh ngồi dậy ra, rồi bỗng chảy nước mắt.”

- Chú ngữ:

- Vi ngữ:

Câu 2: Từ đồng nghĩa với từ “chăm chỉ” là

- A. siêng năng* *B. Lười biếng* *C. Ngoan ngoãn* *D. chay lười*

Câu 3: Điền vào chỗ trống cặp từ trái nghĩa để hoàn chỉnh các câu thành ngữ, tục ngữ sau:

- a. Kính.....nhường.....
b. Tuổichí.....

Câu 4: Từ “cầm” trong câu nào dưới đây được dùng với nghĩa gốc?

- A. Lần này, vị tướng lại cầm binh ra trận.
 - B. Người lính da đen không dám cầm lấy cuốn sổ.
 - C. Nếu chị đi buôn bán chuyến này thì cầm chắc lãi to.
 - D. Chứng kiến hoàn cảnh câu bé, tôi không cầm được nước mắt.

Câu 5: “Nhà ông bà em nằm ở chân núi”. Từ chân trong câu sau là nghĩa :

Câu 6:Dòng nào dưới đây gồm các từ trái nghĩa với từ “chiến tranh”?

- A. Bình thản, bình yên, xung đột
 - B. Lặng yên, thanh thản, thanh bình
 - C. Bình yên, thanh bình, thái bình
 - D. Bình yên, bình thản, mâu thuẫn

Câu 7 Từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “ước mơ”?

- A. mơ tưởng
 - B. mong ước
 - C. ảo tưởng
 - D. hoang tưởng

Câu 8 Từ “năm” trong câu nào dưới đây được dùng với nghĩa gốc?

- A. Trước khi qua đời, ông nắm lấy bàn tay cô.
 - B. Bố em là một người luôn nắm bắt cơ hội.
 - C. Sáng nay, bạn An ăn hết một nắm xôi.
 - D. Cô giáo khen em là người nắm vững kiến thức nhất lớp.

Câu 9 Tìm và viết lại chủ ngữ, vị ngữ trong câu sau: “Ba cháu bảo nếu ước mơ đủ lớn, những chuyện khác chỉ là chuyện nhỏ.”

Chủ ngữ:

Vị ngữ:

Câu 10: Từ "cánh" trong câu thơ “Mùa xuân, những cánh én lại bay về” được dùng theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

Câu 11: Các từ trong nhóm: “Ước mơ, ước muôn, mong ước, khát vọng” có quan hệ với nhau như thế nào?

- A. Từ đồng âm
 - B. Từ nhiều nghĩa
 - C. Từ đồng nghĩa
 - D. Từ trái nghĩa